

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Anh				
2	Nguyễn Viết Duy				
3	Nguyễn Văn Đạt				
4	Nguyễn Minh Đức				
5	Nguyễn Tiến Hải				
6	Vũ Thanh Hiền				
7	Đỗ Nguyễn Đức Hiếu				
8	Trần Trung Hiếu				
9	Dương Minh Hoàng				
10	Trương Tuấn Khải				
11	Nguyễn Đức Phú				
12	Đỗ Nguyễn Minh Quang				
13	Mai Ngọc Quang				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Ngọc Anh				
2	Nguyễn Viết Duy				
3	Nguyễn Văn Đạt				
4	Nguyễn Minh Đức				
5	Nguyễn Tiến Hải				
6	Vũ Thanh Hiền				
7	Đỗ Nguyễn Đức Hiếu				
8	Trần Trung Hiếu				
9	Dương Minh Hoàng				
10	Trương Tuấn Khải				
11	Nguyễn Đức Phú				
12	Đỗ Nguyễn Minh Quang				
13	Mai Ngọc Quang				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Nguyễn Ngọc Anh					
2	Nguyễn Viết Duy					
3	Nguyễn Văn Đạt					
4	Nguyễn Minh Đức					
5	Nguyễn Tiến Hải					
6	Vũ Thanh Hiền					
7	Đỗ Nguyễn Đức Hiếu					
8	Trần Trung Hiếu					
9	Dương Minh Hoàng					
10	Trương Tuấn Khải					
11	Nguyễn Đức Phú					
12	Đỗ Nguyễn Minh Quang					
13	Mai Ngọc Quang					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Ngọc Anh					
2	Nguyễn Viết Duy					
3	Nguyễn Văn Đạt					
4	Nguyễn Minh Đức					
5	Nguyễn Tiến Hải					
6	Vũ Thanh Hiền					
7	Đỗ Nguyễn Đức Hiếu					
8	Trần Trung Hiếu					
9	Dương Minh Hoàng					
10	Trương Tuấn Khải					
11	Nguyễn Đức Phú					
12	Đỗ Nguyễn Minh Quang					
13	Mai Ngọc Quang					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

KHOA/TRUNG TÂM

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K43

[illegible]